

Số : 1437 / BVĐKVD

Ứng Hòa, ngày 03 tháng 6 năm 2024

V/v : Mời chào giá trang phục y tế và đồ vải

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa Vân Đình có nhu cầu mua sắm trang phục y tế và đồ vải bằng nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị. Để có cơ sở xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Bệnh viện kính mời các đơn vị quan tâm báo giá (theo danh mục đính kèm).

Đề nghị các đơn vị báo giá đã bao gồm thuế, phí và toàn bộ chi phí thực hiện gói thầu theo quy định.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá : Bệnh viện đa khoa Vân Đình, Số 1 Thanh Âm, Thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, TP Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá : Đ/c Đặng Thị Ánh – Phòng Điều dưỡng - ĐT: 0982103988.

II. Báo giá được tiếp nhận theo các hình thức sau :

1. Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện đa khoa Vân Đình, Số 1 Thanh Âm, Thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, TP Hà Nội.

Hoặc gửi qua Email: danganh0211@gmail.com

2. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 11h00 ngày 03 tháng 6 năm 2024 đến trước 11h00 ngày 13 tháng 6 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

3. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 13 tháng 6 năm 2024.

III. Nội dung yêu cầu báo giá :

1. Danh mục trang phục y tế và đồ vải (Kèm theo phụ lục I).

2. Địa điểm giao hàng : Bệnh viện đa khoa Vân Đình Số 1 Thanh Âm, Thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, TP Hà Nội.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý III/Năm 2024.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, thanh toán sau khi hoàn thành thủ tục nghiệm thu, thanh lý.

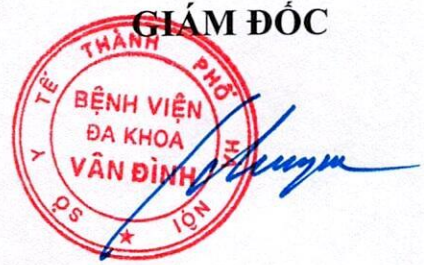
Mọi thông tin cần liên hệ về báo giá : Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện đa khoa Vân Đình theo số điện thoại 0982103988 để được hỗ trợ.

Rất mong nhận được sự quan tâm của Quý đơn vị.

Trân trọng cảm ơn!.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, ĐD. 



Nguyễn Khuyến

PHỤ LỤC I

**DANH MỤC TRANG PHỤC Y TẾ VÀ ĐỒ VẢI
CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA VÂN ĐÌNH NĂM 2024**

(Kèm theo Thư mời báo giá số: 1437 /BVĐKVD ngày 03 tháng 6 năm 2024)

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Săng màu xanh, 1 lớp KT: 30 x 30cm	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu xanh lá cây Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 480±2; Ngang: 224±2. Khối lượng tính bằng g/m ² : 225±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5± 0,05, ngang:- 0,5±0,05; Kiểu dệt: Vân chéo 3/1 May xung quanh mép, đường may 0,7cm. Có in logo của Bệnh viện Kích thước: 30 x 30cm	Chiếc	100
2	Săng màu xanh Kaki, 2 lớp KT: 80 x 80cm	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu xanh lá cây Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 480±2; Ngang: 224±2. Khối lượng tính bằng g/m ² : 225±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5± 0,05, ngang:- 0,5±0,05; Kiểu dệt: Vân chéo 3/1 Quy cách may: May xung quanh mép, 2 lớp, đường may 0,7cm. Có in logo của Bệnh viện Kích thước: 80 x 80cm	Chiếc	90
3	Săng màu xanh, 1 lớp KT: 80 x 80cm	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu xanh lá cây Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 480±2; Ngang: 224±2. Khối lượng tính bằng g/m ² : 225±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5± 0,05, ngang:- 0,5±0,05; Kiểu dệt: Vân chéo 3/1 May xung quanh mép, đường may 0,7cm. Có in logo của Bệnh viện Kích thước: 80 x 80cm	Chiếc	100
4	Ga phủ giường xoa bóp màu xanh ngọc (to)	Chất liệu: Vải Thô Màu sắc: Màu xanh ngọc Tiêu chuẩn vải: Cotton (34±1)%. Polyester (66±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 286±2; Ngang: 252±2. Khối lượng tính bằng g/m ² : 155±2; Chỉ số sợi tách từ vải (Ne): Dọc: (45±1)/2; Ngang: (46 ±1)/2; Kiểu dệt: Vân điểm Quy cách may : May chun xung quanh, có lỗ úp mặt hình Elip Kích thước: 75 x 185cm	Chiếc	6
		Chất liệu: Vải Thô Màu sắc: Màu xanh ngọc		

5	Ga phủ giường xoà bóp màu xanh ngọc (nhỏ)	Tiêu chuẩn vải: Cotton (34±1)%. Polyester (66±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 286±2; Ngang: 252±2. Khối lượng tính bằng g/m ² : 155±2; Chỉ số sợi tách từ vải (Ne): Dọc: (45±1)/2; Ngang: (46 ±1)/2; Kiểu dệt: Vân điểm Quy cách may : May chun xung quanh, có lỗ úp mặt hình Elip Kích thước: 61 x 185cm	Chiếc	12
6	Quần áo BN làm dịch vụ theo yêu cầu	Chất liệu: Vải TC kẻ xanh trắng Màu sắc: Màu trắng kẻ ô bi xanh Tiêu chuẩn vải: Cotton (10 ± 1)%, Polyester (75±1)%, visco (15 ±1)%; Chỉ số sợi tách từ vải Dọc(Ne)⊗ 47±1/1; Ngang(Ne): (30±1)/12. Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 552±2; Ngang: 293±2; Khối lượng tính bằng g/m ² : 123±2; Kiểu dệt vân điểm; Độ bền màu giặt 4-5 ; Quy cách may : Áo cổ hai ve, khóa kéo phía sau, có 2 túi trước, lé ống tay, kẻ cổ. Quần chun, cộc ngang gối, có lé gấu.	Bộ	40
7	Săng mỗ màu xanh KT: 1,8 x1,8m	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu xanh lá cây Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 480±2; Ngang: 224±2. Khối lượng tính bằng g/m ² : 225±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5± 0,05, ngang:- 0,5±0,05; Kiểu dệt: Vân chéo 3/1. Quy cách may : May xung quanh mép, đường may 0,7cm. Có in logo của Bệnh viện Kích thước: 1,8 x 1,8m	Chiếc	210
8	Áo choàng phẫu thuật	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu xanh lá cây Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 480±2; Ngang: 224±2. Khối lượng tính bằng g/m ² : 225±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5± 0,05, ngang:- 0,5±0,05; Kiểu dệt: Vân chéo 3/1 Quy cách may: Áo phẫu thuật dài tay, khẩu trang liền cổ, chiều dài quá gối 5-10cm, bo chun tay 6cm, buộc dây phía sau Có in logo của Bệnh viện	Chiếc	100
9	Quần áo phẫu thuật viên	Chất liệu: Vải Kate Màu sắc: Màu xanh cổ vịt Tiêu chuẩn vải: Visco (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 300±2; Ngang: 252±2. Khối lượng tính bằng g/m ² : 162±2; Kiểu dệt: Vân điểm Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần + áo Có in logo của Bệnh viện	Bộ	50
		Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu xanh lá cây		

10	Săng Kaki màu xanh, 2 lớp, KT: 1,2 x 1,2m	Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 480±2; Ngang: 224±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 225±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Kiểu dệt: Vân chéo 3/1 Quy cách may: May xung quanh mép, 2 lớp, đường may 0,7cm. Có in logo của Bệnh viện Kích thước: 1,2 x 1,2m	Chiếc	60
11	Săng có lỗ màu trắng KT: 80 x 80cm, ĐK lỗ 15 x 15cm	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu trắng Tiêu chuẩn vải: Cotton (34±1)%. Polyester (66±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 426±2; Ngang: 222±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 206; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -1,5±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Độ bền màu giặt: cấp 4-5. Quy cách may : May xung quanh mép, đường may 0,7cm, đường kính lỗ 15cm Có in logo của Bệnh viện Kích thước: 80 x 80cm, ĐK lỗ 15 x 15cm	Chiếc	50
12	Dây buộc tay BN	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu trắng Tiêu chuẩn vải: Cotton (34±1)%. Polyester (66±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 426±2; Ngang: 222±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 206; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -1,5±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Độ bền màu giặt cấp 4-5. Quy cách may: May xung quanh mép, có dây dài, có thừa khuyết Có in logo của Bệnh viện	Chiếc	100
13	Săng màu trắng KT: 20 x 30cm	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu trắng Tiêu chuẩn vải: Cotton (34±1)%. Polyester (66±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 426±2; Ngang: 222±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 206; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -1,5±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Độ bền màu giặt cấp 4-5 .Quy cách may : May xung quanh mép, đường may 0,7cm Kích thước: 20 x 30cm	Chiếc	200
14	Săng có lỗ màu xanh KT: 60 x 60cm, ĐK lỗ 15 x 15cm	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu xanh lá cây Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 480±2; Ngang: 224±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 225±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Kiểu dệt: Vân chéo 3/1 Quy cách may: May xung quanh mép, đường may 0,7cm, đường kính lỗ 15cm	Chiếc	45

		Có in logo của Bệnh viện Kích thước: KT: 60 x 60cm, ĐK lỗ 15 x 15cm		
15	Săng Kaki màu xanh, 2 lớp, KT: 1m x 1m	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu xanh lá cây Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 480±2; Ngang: 224±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 225±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Kiểu dệt: Vân chéo 3/1 Quy cách may: May xung quanh mép, 2 lớp, đường may 0,7cm. Có in logo của Bệnh viện Kích thước: KT: 1m x 1m	Chiếc	70
16	Săng Kaki màu xanh, 2 lớp, KT: 60 x 60cm	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu xanh lá cây Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 480±2; Ngang: 224±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 225±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Kiểu dệt: Vân chéo 3/1 Quy cách may : May xung quanh mép, 2 lớp, đường may 0,7cm. Có in logo của Bệnh viện Kích thước: KT: 60 x 60cm	Chiếc	40
17	Săng Kaki màu xanh, 1 lớp giống phòng mổ, KT: 2m x 1m	Chất liệu: Vải Kaki Màu sắc: Màu xanh lá cây Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 480±2; Ngang: 224±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 225±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Kiểu dệt: Vân chéo 3/1 Quy cách may : May xung quanh mép, đường may 0,7cm. Kích thước: 2m x 1m	Chiếc	22
18	Khăn lau tay KT: 20 x 20cm	Chất liệu: Vải 100% cotton Màu sắc: Màu trắng Tiêu chuẩn vải: Cotton 100%; Chỉ số sợi tách từ vải Dọc(Ne): 20±1/2; Ngang(Ne): 10±1/2. Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 216±2; Ngang: 118±2; Khối lượng tính bằng g/m²: 278±2; Kiểu dệt vân điểm; Kích thước: 20 x 20cm	Chiếc	1000
19	Ga trải giường	Chất liệu: Vải Thô Màu sắc: Màu trắng Tiêu chuẩn vải: Cotton (12±1)%. Polyester (88±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 298±2; Ngang: 234±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 172±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -1,0±0,05, ngang:- 1,5±0,05; Độ bền màu giặt A(1): 40°C: cấp 4-5; Kiểu dệt: Vân điểm.	Chiếc	200

		Quy cách may : May bo chun 2 đầu, KT đệm: 1,9m x 90cm x 7cm		
20	Quần áo bệnh nhân màu xanh	Chất liệu: Vải Popolin Màu sắc: Màu xanh hòa bình Tiêu chuẩn vải: Polyester 100%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 460±2; Ngang: 316±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 128±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: 0±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Độ bền màu giặt A(1): 40°C: cấp 4-5; Kiểu dệt: Vân điểm. Quy cách may: Áo kiểu pyjama, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi. Quần kiểu pyjama, kéo dây rút, có 1 túi sau. Có in logo của Bệnh viện	Bộ	100
21	Áo vàng người nhà bệnh nhân	Chất liệu: Vải Thô Màu sắc: Màu vàng Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 292±2; Ngang: 228±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 162±2; Kiểu dệt: Vân điểm. Quy cách may: Áo cổ tròn, cài cúc giữa, chiều dài áo trên gối 05cm, phía trước có 2 túi, phía sau xẻ giữa tới ngang hông Có in logo của Bệnh viện	Chiếc	50
22	Bộ váy áo sản màu xanh	Chất liệu: Vải Popolin Màu sắc: Màu xanh hòa bình Tiêu chuẩn vải: Polyester 100%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 460±2; Ngang: 316±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 128±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: 0±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Độ bền màu giặt A(1): 40°C: cấp 4-5; Kiểu dệt: Vân điểm. Quy cách may : Áo + chân váy rời, áo cổ tròn, dài tay, cài cúc giữa, ngang ngực xếp ly chum, chiều dài áo quá hông 5cm, chun váy xòe rộng 1,8m, chiều dài váy quá gối 10cm, có chun và dây rút Có in logo của Bệnh viện	Bộ	100
23	Trang phục Bác sỹ, dược sỹ mùa hè	Chất liệu: vải Kate Màu sắc: màu trắng Tiêu chuẩn vải: Visco (20±1)%. Polyester (80±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 362±2; Ngang: 340±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 116±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -1,0±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Độ bền màu giặt A(1): 40°C cấp 4-5; Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; Có in logo của Bệnh viện	Bộ	217
		Chất liệu: Oxford Màu sắc: màu trắng		

24	Trang phục Bác sĩ, dược sĩ mùa đông	Tiêu chuẩn: Thành phần: Polyeste (65±1)%, Bông (35±1)%; Độ bền màu giặt (cấp) 4-5; Khối lượng thực tế (g/m²): 149±2; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 284±2, Ngang: 246±2; Thay đổi kích thước sau giặt 40°C và làm khô (%): Dọc: -1,0 ±0,05, ngang: -1,5 ±0,05 Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; Có in logo của Bệnh viện	Bộ	134
25	Trang phục Trang phục Điều dưỡng, hộ sinh viên mùa hè	Chất liệu: vải Kate Màu sắc: màu trắng Tiêu chuẩn vải: Visco (20±1)%. Polyester (80±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 362±2; Ngang: 340±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 116±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -1,0±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Độ bền màu giặt A(1): 40°C cấp 4-5; Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; Có in logo của Bệnh viện		271
26	Trang phục Điều dưỡng, hộ sinh viên mùa đông	Chất liệu: Oxford Màu sắc: màu trắng Tiêu chuẩn: Thành phần: Polyeste (65±1)%, Bông (35±1)%; Độ bền màu giặt (cấp) 4-5; Khối lượng thực tế (g/m²): 149±2; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 284±2, Ngang: 246±2; Thay đổi kích thước sau giặt 40°C và làm khô (%): Dọc: -1,0 ±0,05, ngang: -1,5 ±0,05 Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; Có in logo của Bệnh viện		67
27	Váy blouse y tế	Chất liệu: Oxford Màu sắc: màu trắng Tiêu chuẩn: Thành phần: Polyeste (65±1)%, Bông (35±1)%; Độ bền màu giặt (cấp) 4-5; Khối lượng thực tế (g/m²): 149±2; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 284±2, Ngang: 246±2; Thay đổi kích thước sau giặt 40°C và làm khô (%): Dọc: -1,0 ±0,05, ngang: -1,5 ±0,05. Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Váy + mũ cánh Có in logo của Bệnh viện	Bộ	164
	Trang phục của kỹ thuật viên,	Chất liệu: vải Kate Màu sắc: màu trắng		

28	cử nhân, kỹ sư và các chức danh khác làm việc chuyên môn tại các khoa, phòng lâm sàng và cận lâm sàng mùa hè	Tiêu chuẩn vải: Visco (20±1)%. Polyester (80±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 362±2; Ngang: 340±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 116±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -1,0±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Độ bền màu giặt A(1): 40°C cấp 4-5; Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; Có in logo của Bệnh viện	Bộ	34
29	Trang phục của kỹ thuật viên, cử nhân, kỹ sư và các chức danh khác làm việc chuyên môn tại các khoa, phòng lâm sàng và cận lâm sàng mùa đông	Chất liệu: Oxford Màu sắc: màu trắng Tiêu chuẩn: Thành phần: Polyeste (65±1)%, Bông (35±1)%; Độ bền màu giặt (cấp) 4-5; Khối lượng thực tế (g/m²): 149±2; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 284±2, Ngang: 246±2; Thay đổi kích thước sau giặt 40°C và làm khô (%): Dọc: -1,0 ±0,05, ngang: -1,5 ±0,05 Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; Có in logo của Bệnh viện	Bộ	13
30	Trang phục của khu vực phẫu thuật, gây mê hồi sức	Chất liệu: Vải visco Màu sắc: màu xanh cổ vịt - Tiêu chuẩn vải: Polyester (65±1)%, Visco (35±1)%;. Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 302±2; Ngang: 256±2; Độ bền màu giặt A(1);40°C: 4-5; Thay đổi kích thước sau giặt 40°C(%) và làm khô: Dọc: -2±0,05, ngang: -2±0,05; Khối lượng tính bằng g/m²: 165±2; Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; Có in logo của Bệnh viện	Bộ	25
31	Trang phục Dinh dưỡng mùa hè	Chất liệu: vải Kate Màu sắc: màu trắng Tiêu chuẩn vải: Visco (20±1)%. Polyester (80±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 362±2; Ngang: 340±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 116±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -1,0±0,05, ngang:- 0,5±0,05; Độ bền màu giặt A(1): 40°C cấp 4-5; Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; Có in logo của Bệnh viện	Bộ	10
		Chất liệu: Áo vải Bamboo Màu sắc: Áo màu trắng,		

32	Trang phục áo của nhân viên tiếp đón, hành chính, thu ngân áo	Tiêu chuẩn vải: Spandex (3±1)%. Polyester (46±1)%, visco (51±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 688±2; Ngang: 398±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 159±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -2±0,05, ngang:- 1±0,05; Độ bền màu giặt A(1): 40°C: cấp 4-5; Quy cách may: Áo sơ mi. Có in logo của Bệnh viện	Cái	68
33	Trang phục quần của nhân viên tiếp đón, hành chính, thu ngân	Chất liệu: Quần vải kaki tuyết mưa Màu sắc: quần màu tối Tiêu chuẩn vải: Spandex (8±1)%. Polyester (92±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 930±2; Ngang: 338±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 355±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5±0,05, ngang:- 0,5±0,05. Quy cách may: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.	Cái	32
34	Trang phục chân váy của nhân viên tiếp đón, hành chính, thu ngân chân	Chất liệu: Chân váy kaki tuyết mưa Màu sắc: màu tối Tiêu chuẩn vải: Spandex (8±1)%. Polyester (92±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 930±2; Ngang: 338±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 355±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -0,5±0,05, ngang:- 0,5±0,05. Quy cách may: Chân váy chữ A	Cái	36
35	Trang phục Hộ lý, y công mùa hè	Chất liệu: vải Kate Màu sắc: màu xanh hòa bình Tiêu chuẩn vải: Visco (17±1)%. Polyester (83±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 376±2; Ngang: 312±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 118±2; Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô 40°C(%): Dọc: -1,0±0,05, ngang: 0±0,05 ; Độ bền màu giặt A(1): 40°C: cấp 4-5; Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; Có in logo của Bệnh viện	Bộ	19
36	Trang phục Hộ lý, y công mùa đông	Chất liệu: vải Oxford Màu sắc: màu xanh hòa bình Tiêu chuẩn vải: Cotton (35±1)%. Polyester (65±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 282±2; Ngang: 252±2. Khối lượng tính bằng g/m²: 154±2; Kiểu dệt: Vân điểm. Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; Có in logo của Bệnh viện	Bộ	5
		Chất liệu: kaki Màu sắc: Màu xanh tím than		

37	Trang phục của kỹ thuật viên thiết bị y tế, kỹ sư thiết bị, nhân viên bảo trì, lái xe ô tô cấp cứu	Tiêu chuẩn vải: Spandex (3±1)%. Polyester (97±1)%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc: 588±2; Ngang: 192±2. Khối lượng tính bằng g/m ² : 200±2; Chỉ số sợi tách từ vải(Ne): Dọc: 32,7/1±1, Ngang: Sợi đơn có chun 16,8/1±1; Độ bền màu giặt A(1): 40°C: cấp 4-5; Quy cách may: Theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/ 2015 - 01 bộ bao gồm: Quần + áo Có in logo của Bệnh viện	Bộ	34
		Tổng: 37		